

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA

---00---

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016**

---00---

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa

Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600254548
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 60.000.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở: 52-54 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Địa chỉ giao dịch: 97 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 3925 3352
- Fax: (08) 3832 2086
- Website: www.belco.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Năm 1978, Công ty Điện tử Biên Hòa được thành lập trên cơ sở Quyết định của Ủy ban nhân dân TP HCM về việc quốc hữu hóa Xí nghiệp Sanyo Industries Việt Nam.
- Năm 1993, Công ty Điện tử Biên Hòa được thành lập lại theo Quyết định của Bộ Công nghiệp. Đây là một doanh nghiệp nhà nước hạch toán độc lập, trực thuộc Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam – Bộ Công nghiệp.
- Từ tháng 10/2004, Công ty Điện tử Biên Hòa chính thức chuyển thể thành Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa theo Quyết định của Bộ Công nghiệp về việc cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước.
- Sau nhiều năm hoạt động, từ chỗ sản xuất, lắp ráp những linh kiện điện tử nhập khẩu từ nước ngoài với các thương hiệu như Sony, Sanyo, National, Phillips, Goldstar, Samsung... Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa đã tiếp thu những công nghệ tiên tiến, thiết kế những sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam như: VIETTRONICS, BELCO. Năm 1998, việc đưa ra thị trường sản phẩm mang thương hiệu BELCO là một bước ngoặt quan trọng đối với Công ty. Sản phẩm thương hiệu BELCO đã nhanh chóng được người tiêu dùng trong nước tín nhiệm và bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao liên tục nhiều năm liền.
- Một số thành tích đạt được:
 - + Năm 1985, Công ty được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III.
 - + Năm 1994, Công ty được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng II.
 - + Giải thưởng “Thương hiệu mạnh Việt Nam 2007” do Thời báo Kinh tế Việt Nam bình chọn.
 - + Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm 2006, 2007, 2008, 2009 và 2010.
 - + Bằng khen của UBND tỉnh Đồng Nai năm 2011.
 - + Chứng nhận Doanh nghiệp sáng tạo năm 2014 của Bộ Khoa học và công nghệ.
 - + Chứng nhận thương hiệu- nhãn hiệu vàng năm 2014.
- Nghiên cứu và đưa vào kinh doanh các sản phẩm mới trong lĩnh vực giám sát an ninh (CCTV) như Camera quan sát, đầu ghi hình. Bước đầu đã thực hiện được một vài dự án mang lại hiệu quả. Phát triển thành công phần mềm điện toán đám mây lưu trữ hình ảnh cho giám sát an ninh mang tên BECLOUD tạo bước đột phá về công nghệ, được bộ KHCN và tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới WIPO công nhận là sản phẩm sáng tạo. Đây cũng là tiền đề cho các hợp tác phát triển với những đối tác cung cấp dịch vụ mà đầu năm 2015 là hợp tác với tập đoàn lớn.
- Hợp tác với tập đoàn Thái Lan sản xuất các mặt hàng điện gia dụng hướng đến đa dạng hàng hoá trong phát triển sản xuất, tạo công ăn việc làm cho người lao động.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Sản xuất, bảo hành, kinh doanh các sản phẩm điện, điện tử và tin học. Xuất nhập khẩu thiết bị, dụng cụ, phụ tùng, vật tư, sản phẩm điện, điện tử, tin học;
 - + Dịch vụ cho thuê nhà, văn phòng, cửa hàng, cửa hiệu, nhà hàng siêu thị, kho hàng, bến bãi cho các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
 - + Dịch vụ du lịch, lữ hành, trò chơi giải trí, trang trí. Các dịch vụ sửa chữa, lắp đặt, bảo hành, bảo trì các sản phẩm điện, điện tử, tin học;
 - + Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; Bán lẻ thiết bị viễn thông
 - + Đại lý bán hàng hướng hoa hồng. Đấu giá hàng hóa. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy. Bán lẻ hàng may mặc, dây dép, hàng da và giả da. Môi giới thương mại.



- + Đại lý dịch vụ bưu chính viễn thông. Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.
- + Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính); thiết bị truyền thông (không sản xuất tại trụ sở).
- Địa bàn kinh doanh: cả nước.

4. Thông tin về mô hình quản trị công ty, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:
- Cơ cấu bộ máy quản lý gồm:
 - + Khối Kỹ thuật - sản xuất: Phòng Kỹ thuật- chất lượng, Xưởng sản xuất, Phòng Kế hoạch-vật tư.
 - + Khối Hành chính quản trị: Phòng Tài chính-kế toán, Phòng Tổ chức LĐTL, Phòng Hành chính -quản trị, Xưởng sản xuất, Trung tâm Thương mại-dịch vụ.
 - + Khối kinh doanh – Xuất nhập khẩu: Phòng Xuất nhập khẩu, Phòng Kinh doanh, Phòng Cung ứng, Phòng Chăm sóc khách hàng và dịch vụ GTGT, Chi nhánh Hà Nội.
- Công ty liên kết:
 - + Tên công ty: Công ty cổ phần BELCO Hà Nội
 - + Địa chỉ: 199 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
 - + Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, sửa chữa, kinh doanh các sản phẩm điện, điện tử dân dụng, tin học, máy văn phòng, truyền thông.
 - + Vốn điều lệ: 3,1 tỷ đồng
 - + Vốn góp của Công ty CP Điện tử Biên Hòa: 1,178 tỷ đồng
 - + Tỷ lệ sở hữu: 38%
- Định hướng phát triển:
 - Tái cấu trúc toàn công ty bằng phương án hợp lý sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh gọn phối hợp tốt để phục vụ công tác điều hành SXKD hiệu quả. Xây dựng bộ quy trình làm việc, phân công phân nhiệm giữa các đơn vị, hệ thống mô tả công việc rút ngắn chu trình điều hành nâng cao hiệu quả tác nghiệp. Sửa đổi quy chế tiền lương, hợp lý thu nhập kích thích phát triển song hành với cải tổ hệ thống.
 - Sắp xếp hợp lý việc sử dụng, cải tạo nâng cấp phù hợp cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu công việc. Phục vụ tốt việc nâng công suất hệ thống.
 - Tập trung khai thác thế mạnh trong việc gia công, sản xuất hàng OEM cho các đơn vị bạn tạo doanh thu và hiệu quả tái xây dựng đội ngũ, cơ sở vật chất.
 - Chấp nhận thách thức nghiên cứu và đưa vào kinh doanh các sản phẩm mới trong lĩnh vực giám sát an ninh (CCTV) như Camera quan sát, đầu ghi hình nhằm khai thác các lợi thế sẵn có của Công ty. Tạo tiền đề cho phát triển ở những năm tiếp sau.

Nghiên cứu bổ sung, hợp tác khai thác các dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ kỹ thuật, phân phối hàng hóa.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ở quy mô hẹp ngành điện tử đã khó khăn trong những năm gần đây lại tiếp tục khó khăn hơn. Cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhiều doanh nghiệp rời bỏ thị trường, chất vật tồn tại hay chuyển hướng ngành hàng kỳ vọng thoát khỏi khó khăn, phát triển. Nhận thức được xu hướng tất yếu này công ty đã có những hoạt động tái cấu trúc, chuyển đổi ngành hàng kinh doanh và bước đầu bộc lộ những hướng đi mới.

Kết quả như sau:

Stt	Nội dung	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ
I	Tổng doanh thu	35.623.000.000	20.278.628.605	57%
	Lợi nhuận	-3.023.000.000	-3.747.198.747	124%
	Hoạt động TC (Giảm giá CP)	-655.000.000	1.957.178.422	-299%
II	Tổng lợi nhuận	-3.678.000.000	-1.790.020.325	48%

Nguồn : BCTC Kiểm toán năm 2016 và kế hoạch 2016 lập ngày 27/7/2016

Chi phí gia tăng, phát sinh lỗ do một số nguyên nhân chính:

- Việc tăng giá vật tư đầu vào TV CRT của cuối lộ trình ngưng SX, TV LED biến động giá panel, mặt hàng âm thanh chuyển hướng sang cá nhân hóa... và chịu áp lực rất lớn của giảm giá bán ra.
- Phát sinh xuống cấp CSV, Phương tiện, an toàn PCCC...
- Hoạt động tài chính lỗ là do hạch toán trích giảm giá cổ phiếu ngân hàng mà công ty đã đầu tư từ nhiều năm trước đây theo yêu cầu của kiểm toán nhà nước.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành: Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Trần Đình Khôi	Tổng Giám đốc Công ty –Thành viên HĐQT	1967	217/42 Trần Đình Túy, phường 24, Q. Bình Thạnh, TP HCM	Đại học ngành Điện tử		
2	Đặng Vĩnh Thành	Phó Tổng Giám đốc Công ty – Thành viên HĐQT	1958	8/1B Khóm 6, P.Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai	Đại học ngành Tài chính Kế toán	3.000	0,50%
3	Trần Phương Lan	Kế toán trưởng	1963	93/9A Phan Văn Hân, Phường 17, Quận Bình Thạnh	Cử nhân kinh tế		

- Những thay đổi trong ban điều hành : không có
- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:
 - + Tổng số CBCNV đến 31/12/2016: 63 người
 - + Người lao động được thực hiện đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định pháp luật. Ngoài lương, NLĐ còn được thưởng trong các dịp Tết, lễ, tham quan du lịch và các quyền lợi khác từ nguồn quỹ phúc lợi.

3. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	63.276.053.131	56.234.251.638	-11,13%
Doanh thu thuần	40.721.943.704	20.278.628.605	-50,20%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(6.487.940.013)	(1.913.517.990)	-70,51%
Lợi nhuận khác	(255.425.901)	123.497.665	-148,35%
Lợi nhuận trước thuế	(6.743.365.914)	(1.790.020.325)	-73,46%
Lợi nhuận sau thuế	(5.298.008.816)	(1.451.727.869)	-72,60%
Tỷ lệ LN trả cổ tức	0	0	

Nguồn : BCTC Kiểm toán năm 2016

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,59 lần	5,08 lần
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	1,17 lần	1,12 lần
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	19,33%	11,81%
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	23,97%	13,40%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,14 lần	0,93 lần
+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	0,64 lần	0,36 lần
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	-13,01%	-7,16%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	-10,38%	-2,93%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản	-8,37%	-2,58%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / doanh thu thuần	-15,93%	-9,43%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2016

4. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 6.000.000 CP là cổ phần phổ thông được phép chuyển nhượng tự do mệnh giá 10.000đ/CP

b. Cơ cấu cổ đông của công ty:

Đối tượng sở hữu	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %
Tổ chức	7	3.643.960	60,7%
Cá nhân	210	2.356.040	39,3%
Tổng cộng	217	6.000.000	100%

Cổ đông lớn:

Tên cổ đông	Quốc gia	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu	Địa chỉ
Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam	Việt Nam	306.000	51%	Tầng 11, Tòa nhà MIPEC. 229 Tây Sơn, Đống Đa, Tp. Hà Nội
Trịnh Hoàng Nam	Việt Nam	39.200	6,53%	A7-11 Mỹ Gia 1, Phú Mỹ Hưng, Quận 7, TP HCM
Đinh Thị Hồng Nga	Việt Nam	360.500	6,01%	26/12 Nguyễn Minh Hoàng, P12, Tân Bình

Cổ đông góp vốn nước ngoài: không có

- c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không thay đổi
- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không
- e. Các chứng khoán khác: không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Tình hình kinh tế xã hội năm 2016 tiếp tục còn nhiều khó khăn.

Cạnh tranh trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh điện tử cực kỳ gay gắt. Các doanh nghiệp sản xuất trong nước sụt giảm doanh thu, sản lượng sản xuất đáng kể. Nhiều doanh nghiệp gần như không tiêu thụ được hàng, bỏ thị trường, chuyển đổi ngành hàng.

Belco không nằm ngoài khó khăn chung nêu trên và thực tế có những khó khăn đặc thù: hiện trạng công nợ tồn đọng chưa thể rút ráo thu hồi, tài chính thiếu hụt phải vay ngân hàng phục vụ kinh doanh, lãi suất cao, hàng tồn chậm luân chuyển; không có sản phẩm mới gây khó khăn cho tiêu thụ, nhân sự biến động, bộ máy cồng kềnh, đặc biệt là chi phí chung còn lớn.

II. KIỂM ĐIỂM HOẠT ĐỘNG:

Từ hiện trạng đó công ty đã có những động thái tích cực để vượt qua các khó khăn của thị trường và đạt được những kết quả nhất định:

Tích cực thu hồi công nợ tồn đọng khó đòi:

Liên tục liên lạc với công ty SPT và thúc đẩy thi hành án, công ty dịch vụ pháp lý đòi nợ về cho công ty.

Thường xuyên kiểm soát, đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng.

Thu hồi nợ đọng đạt gần 2 tỉ VNĐ cho 2015 và 2016

Nỗ lực giải phóng hàng hóa, cân đối tài chính trả nợ ngân hàng hơn 7 tỉ VNĐ trong 2016, dứt nợ vào thời điểm cuối năm.

Tích cực tiêu thụ hàng hóa trong điều kiện thị trường hết sức khó khăn, sản phẩm cũ, đội ngũ kinh doanh mỏng.

Tích cực khai thác mặt bằng, CSVC tạo doanh thu: khai thác mặt bằng trống không sử dụng hết tại nhà máy – KCN, sắp xếp, tận dụng mặt bằng làm việc khu vực Tp.HCM, khai thác cho thuê tầng 1 và 2 mặt bằng 52-54 Nguyễn Huệ, thanh lý các phương tiện, tài sản không còn giá trị sử dụng...

Tinh giảm một phần đội ngũ cồng kềnh thiếu hiệu quả, giao nhiệm vụ gắn với hiệu quả sản xuất - kinh doanh, cắt giảm các chi phí không phù hợp, chưa cần thiết gây kém hiệu quả...

Từ đó bộ máy đã dần gọn nhẹ, giảm chi phí chung, tăng doanh thu và từ tháng 11/2016 đến những tháng đầu năm 2017 công ty đã bắt đầu làm ăn có lãi.

III. NHỮNG TỒN TẠI:

Song song với những kết quả đã đạt được, những tồn tại trong điều hành quản lý cần tiếp tục hoàn thiện:

- Quá trình tái cấu trúc đã có chuyển biến tuy nhiên chưa theo kịp biến chuyển kinh doanh thị trường. Bộ máy trực tiếp SX, bộ phận gián tiếp đã tái cấu trúc bước đầu hiệu quả, KD chung có lãi tuy nhiên bộ máy vẫn còn cồng kềnh dẫn đến chi phí chung cao.
- Chưa xây dựng được sản phẩm - dịch vụ chủ đạo, hướng đi bền vững trong tình hình thị trường khó khăn.
- Tình hình kinh doanh khó khăn, công tác nhân sự triển khai còn chậm, thông tin doanh nghiệp chưa tốt dẫn tới có những cá nhân, những bộ phận trong một giai đoạn nhất định chưa thật thông suốt, hoang mang, thông tin chưa chính xác nguy cơ gây

mất đoàn kết nội bộ làm giảm sức mạnh tập thể, dễ dẫn tới sai lệch hướng đi, kém hiệu quả...

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG:

Từ hiện trạng nội tại công ty và tình hình thị trường cạnh tranh gay gắt của ngành hàng, chủ trương chính trong kế hoạch 2017 của công ty:

- Tích cực đẩy mạnh bán hàng giải phóng hàng tồn kho.
- Tìm kiếm các cơ hội hợp tác sản xuất gia công hàng hóa đảm bảo doanh thu và công ăn việc làm cho người lao động, giảm chi phí.
- Tiếp tục phát triển thị trường hàng gia dụng và thiết bị giám sát an ninh tìm cơ hội thị trường cho các dòng sản phẩm mới.
- Tích cực khai thác cơ sở vật chất ổn định và nâng cao doanh thu.
- Tiếp tục quá trình tái cấu trúc giảm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty:

- 1) Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức họp trực tiếp nhiều phiên họp theo định kỳ, nhiều lần lấy ý kiến qua email hoặc trao đổi trực tiếp giữa các thành viên theo công việc đã phân công, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- 2) HĐQT luôn nắm sát tình hình hoạt động của Công ty, triển khai nghị quyết của Đại hội cổ đông trong từng giai đoạn, ra các nghị quyết chỉ đạo Tổng giám đốc nhằm thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh có kết quả hơn.
- 3) Về thành phần HĐQT trong năm: không có thay đổi
- 4) Các vấn đề đã giải quyết : HĐQT đã thực sự sâu sát hơn trong kiểm tra, chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty trong công tác điều hành. Chủ tịch HĐQT thường xuyên nắm tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh hàng tháng, định kỳ để có ý kiến chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh trong thực tế hoạt động, kết quả SXKD năm 2016 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2016
1	Doanh thu	Tỷ đồng	20,278
2	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	1,799
3	Dự án đầu tư	Số lượng	1
4	Lợi nhuận	Tỷ đồng	-1,451
5	Năng suất lao động BQ (Triệu/đồng/người/tháng)	Triệu đồng	16,64
7	Thu nhập bình quân (Triệu/đồng/người/tháng)	Triệu đồng	7,5
6	Cổ tức (%)	%	0

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Vũ Dương Ngọc Duy (Đại diện Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam)	1960	68 Ba Vân, phường 14, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	Kỹ sư Điện tử	Chủ tịch	306.000	51%

2	Trần Đình Khôi	1967	Số 217/42 Trần Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, TP HCM	Kỹ sư Điện tử	Tổng Giám đốc Công ty -Thành viên HĐQT	0	0%
3	Phạm Hoàng Thân	1962	Khu tập thể Nguyễn Công Trứ, Phố Huế, Hà Nội	Kỹ sư điện tử	Thành viên HĐQT	3.730	0,62%
4	Võ Văn Chúng	1971	10A9, KDC An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	Thạc sĩ kinh tế	Thành viên HĐQT	110	0,02%
5	Trần Đình Sơn	1963	94 Hòa Bình, P.5, Quận 11, HCM	Kỹ sư cơ khí – Cử nhân kinh tế	Thành viên HĐQT	3.170	0,53%

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành gồm:

1. Ông Vũ Dương Ngọc Duy
2. Ông Võ Văn Chúng
3. Ông Trần Đình Sơn
4. Ông Phạm Hoàng Thân

Trong năm qua, tỷ lệ sở hữu của các cổ đông là thành viên hội đồng quản trị thay đổi:

- b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: hiện tại Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa chưa thành lập tiểu ban nào thuộc HĐQT.
- c. Hoạt động của Hội đồng quản trị: theo sát tình hình công ty, có Nghị quyết, Quyết định phù hợp.
- d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: các thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, và đóng góp đáng kể vào hoạt động chung của Hội đồng quản trị.
- e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không có thành lập tiểu ban.
- f. Các thành viên Hội đồng quản trị của công ty đều có đầy đủ tư cách và năng lực đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định.

2. Ban kiểm soát :

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Ông Nguyễn Phước Hiệp	1972	12/2 Trưng Nữ Vương, TT. Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, HCM	Quản trị Văn phòng chuyên nghiệp, Kế Toán	Trưởng ban kiểm soát	1130	0,2%
2	Bà Nguyễn Vũ Uyên Phương	1975	2.05B Cao ốc 44 Đặng Văn Ngữ, P.10, Quận Phú Nhuận, HCM	Cử nhân kinh tế	Thành viên Ban kiểm soát	1100	0,18%
3	Ông Võ Văn Nam	1971	33/18 Lê Hoàng Phái, P.17, Q. Gò Vấp, HCM	Kỹ sư	Thành viên Ban kiểm soát	670	0,1%

- b. *Hoạt động của Ban Kiểm soát:* Trong năm 2016, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty đã tham gia đầy đủ cuộc họp của Hội đồng quản trị, thực hiện tốt chức năng giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:*
- a. *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:*
- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:
- Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng / người / tháng
 - Thành viên HĐQT: 2,5 triệu đồng / người / tháng
 - Trưởng Ban kiểm soát: 1,7 triệu đồng / người / tháng
 - Thành viên Ban kiểm soát: 1,2 triệu đồng / người / tháng
- b. *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có*
- c. *Hợp đồng hoặc giao dịch cổ đông nội bộ: không có*
- d. *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:* hoạt động quản trị công ty đã kịp thời đưa ra các quyết nghị, quyết sách phù hợp thẩm quyền theo quy định giúp công ty triển khai tốt các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

VI. Báo cáo tài chính: (Phụ lục đính kèm)

1. *Ý kiến kiểm toán:*
2. *Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán KSi Việt Nam*

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ BIÊN HÒA
TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN ĐÌNH KHÔI

